

Bản án số:32/2018/HS-ST

Ngày 15 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Xuân Cương

Bà Đinh Thị Thao

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2017/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Triệu Văn A, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1987, tại P, V, Lạng Sơn, nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Triệu Văn D và bà Nông Thị T; vợ, con : Chưa có, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 10 tháng 10 năm 2017 đến ngày 05 tháng 01 năm 2018 được áp dụng Biện pháp ngăn chặn - Bảo lĩnh, có mặt.

- Bị hại: Anh Nông Ánh Q, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1991; địa chỉ: Thôn L, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Triệu Văn M, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Bà Nông Thị J, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn L, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Nông Văn K, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn S, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

5. Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

6. Anh Hoàng Văn E, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2017 Triệu Văn A lái xe ô tô chở Triệu Văn M đi từ nhà sang xã I chơi. Khoảng 22 giờ trên đường về V, A và M rẽ vào quán của Nông Văn K uống bia, đến 23 giờ cùng ngày A và M chuẩn bị về thì bị một nhóm đối tượng không rõ lai lịch đi xe mô tô từ hướng xã R, huyện C đến chặn xe đánh làm M bị chảy máu mũi, A bị ngã xuống mương nước cạnh đường. Sau khi đánh M và A nhóm đối tượng trên đi xe mô tô theo quốc lộ 279 ra hướng thị trấn B. Do bị đánh nên A đã lái ô tô biển kiểm soát 12B- 0024 đuổi theo nhóm đối tượng trên, mục đích để đánh trả thù. Khi đến chân Đèo K thuộc địa phận khu H, thị trấn B, huyện C nhưng không gặp ai nên A dừng xe vào quán bán hàng ở chân Đèo K ăn cháo, còn M ngồi trên xe chờ A. Sau khi ăn cháo xong A tiếp tục lái xe chở M đi về theo đường quốc lộ 279 để về V. Khi đi đến quán của chị Nông Thị J ở thôn L, xã Z thấy trước sân nhà quán có mấy chiếc xe mô tô đang đỗ trước cửa quán. Do nhầm tưởng những người ngồi trong quán là những người vừa đánh bị cáo và M nên bị cáo Triệu Văn A đã quay đầu xe và dừng lại trước cửa quán, tay cầm tuýp sắt xuống xe đi vào cửa quán đập vào cánh cổng quán và chửi bới thách thức. Thấy vậy anh Nông Ánh Q ra mở cửa thì bị Triệu Văn A dùng hai tay cầm tuýp sắt đập một phát vào đầu làm Q bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/2017/TgT ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm Pháp y Lạng Sơn kết luận mức độ tổn thương cơ thể của Nông Ánh Q tại thời điểm giám định: Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải, đập, xuất huyết nhu mô não vùng đỉnh phải: Tổng tỷ lệ 11% (mười một phần trăm).

Sau khi xảy vụ việc ngày 07 tháng 10 năm 2017 Triệu Văn A và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho Nông Ánh Q số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Căn cứ vào bệnh án điều trị của Nông Ánh Q tại Bệnh viện Quân y 103-Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ % thương tích của Nông Ánh Q. Nhưng Q đã từ chối việc đi giám định với lý do đã được bồi thường thỏa đáng và sức khỏe đã ổn định. Nông Ánh Q đề nghị các cơ quan pháp luật căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/2017/TgT ngày 21 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn để xử lý đối với Triệu Văn A.

Cáo trạng số 31/CT-VKSCL ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về căn cứ: Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 45; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo

Về phần dân sự: Bị cáo, bị hại đã tự thỏa thuận xong, không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Triệu Văn A tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với bản kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, về thời gian, địa điểm là phù hợp với nhau. Do nhầm tưởng nhóm đối tượng đánh bị cáo và M đang ở quán của bà Nông Thị J, nên bị cáo đã quay xe và cầm theo ống tuýp sắt đập vào cánh cổng quán nhà chị J chửi bới, thách thức và được dùng hai tay cầm tuýp sắt, đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới, trúng vào thái dương đỉnh bên phải của anh Nông Ánh Q tại trước cửa quan của nhà chị Nông Thị J ở thôn L, xã Z, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hậu quả anh Nông Ánh Q bị tổn hại cơ thể là 11%. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Triệu Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nhưng do sự nhầm tưởng, hiểu lầm mà trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bị một nhóm đối tượng không rõ danh tính tấn công trước, do đó tinh thần của bị cáo phần nào bị kích động, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo và gia đình đã tích cực đến nhà bị hại thăm nom và cùng bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại Nông Ánh Q 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị hại Nông Ánh Q vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về dân sự không yêu cầu bồi thường gì thêm. Phần bồi thường đã được giải quyết xong, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Để có một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra Hội đồng xét xử có xem xét trên cơ sở các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành đầy đủ chủ trương đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước

tại địa phương, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện tội phạm đã tích cực khắc phục hậu quả, bị hại có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Theo hướng dẫn tại công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, tuy nhiên tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo khi xét xử. Do đó cần xét xử bị cáo theo khung hình phạt từ 02 đến 06 năm tù theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Từ những phân tích nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Triệu Văn A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có nhân thân tốt, nên không cần thiết xử phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Đối với các đối tượng đã đánh A và M tại cửa quán của Nông Văn K ở thôn S, xã Z, huyện C, do thời điểm xảy ra sự việc trời tối, A và M không biết ai đánh và cũng không bị thương tích và không yêu cầu cơ quan pháp luật điều tra xử lý nên không xem xét.

[10] Đối với Triệu Văn M là người đi cùng Triệu Văn A, nhưng việc quay xe để đi tìm đánh trả thù những người vừa đánh mình là do A tự ý thực hiện, không bàn bạc trước với M, việc A gây thương tích cho Nông Ánh Q, M không tham gia nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[13] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 ống tuýp sắt mà bị cáo dùng để đánh vào đầu bị hại xét thấy cần tịch thu để tiêu hủy, tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn A thừa nhận các vật chứng khác bị thu giữ gồm: 01 gậy sắt rồng, tròn; 01 đôi dép tông; 01 điều cày; 01 mảnh thủy tinh, các vật chứng này không còn giá trị sử dụng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 236 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15 tháng 5 năm 2018. Giao bị cáo Triệu Văn A cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) ống tuýp sắt kim loại hình vuông, dạng ống, màu trắng, dài 01m, đường kính mỗi cạnh 2,3cm; 02 (hai) chiếc dép tông màu đen, 1 chiếc chân phải, 1 chiếc chân trái; 01 (một) chiếc ống điều hút thuốc bằng tre, đã qua sử dụng, dài 80cm, đường kính 5cm, bị vỡ; 01 (một) chiếc gậy sắt

rỗng, tròn, dài 50,5 cm, đường kính 2,7 cm, phần giữa có hàn thêm đoạn sắt dài 07 cm; 01 (một) mảnh thủy tinh màu nâu, vàng, không rõ hình thù, kích thước.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn).

Về dân sự:

Xác nhận bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong.

Về án phí: Bị cáo Triệu Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THA huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Văn Na